



<b>BẢN TIN HẢI QUAN</b> <b>Số 1714</b> (Từ 05/05 - 10/05/2014)	<b>Nội dung</b> <b>VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN</b> <b>VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN</b>	<b>Trang</b> 1 4
--	--	------------------------



## VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

<b>Công văn 4517/TCHQ-TXNK</b> Ngày 25/04/2014	Xử lý nợ thuế khi chuyển sang chương trình VNACCS đối với doanh nghiệp nhập nguyên liệu, sản xuất hàng xuất khẩu và kinh doanh tạm nhập tái xuất.
<b>Công văn 4518/TCHQ-TXNK</b> Ngày 25/04/2014	Phân loại xe khai báo là xe tải VAN.
<b>Công văn 4520/TCHQ-GSQL</b> Ngày 25/04/2014	Điều kiện làm đại lý hải quan của kho ngoại quan.
<b>Công văn 480/GSQL-GQ2</b> Ngày 26/04/2014	Vướng mắc khi thực hiện điều 7 Thông tư số 13/2014/TT-BTC về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài.
<b>Công văn 4579/TCHQ-GSQL</b> Ngày 26/04/2014	Vướng mắc về hình thức văn bản gia hạn TN-TX.
<b>Công văn 4587/TCHQ-GSQL</b> Ngày 26/04/2014	Xác nhận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hoặc TNTX.
<b>Công văn 4612/TCHQ-TXNK</b> Ngày 26/04/2014	Nộp thuế nhập khẩu trước đối với thép hợp kim khác mã 7227.90.00.
<b>Công văn 4622/TCHQ-TXNK</b> Ngày 26/04/2014	Giá tính thuế mặt hàng ô tô NK.
<b>Công văn 4624/TCHQ-GSQL</b> Ngày 26/04/2014	Tái xuất xăng dầu qua cửa khẩu chính Nam Giang (tỉnh Quảng Nam) để phục vụ Dự án công trình thủy điện Xekaman 3 tại huyện Đăk Chung, Lào.
<b>Công văn 4631/TCHQ-CCHĐH</b> Ngày 26/04/2014	Vướng mắc thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan và vướng mắc về kiểm hóa hộ và thủ tục hủy tờ khai.
<b>Công văn 4637/TCHQ-TXNK</b> Ngày 26/04/2014	Đề nghị tạo điều kiện được khai báo thủ tục hải quan trên hệ thống VNACCS trong thời gian chờ kết luận của cơ quan điều tra.
<b>Công văn 5493/BTC-TCHQ</b> Ngày 26/04/2014	Xuất khẩu tàu bay.



# BẢN TIN TÀI VIỆT

**YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING**

<b>Công văn 5495/BTC-TCHQ</b> Ngày 26/04/2014	Xác định cơ sở sản xuất theo quy định tại Điều 20, Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.
<b>Công văn 5507/BTC-TCHQ</b> Ngày 26/04/2014	Thuế GTGT nhập SXKK.
<b>Công văn 482/GSQL-GQ1</b> Ngày 26/04/2014	Vướng mắc nêu tại công văn số 522/HQLC-NV ngày 27/3/2014 và vướng mắc hoàn thuế xuất khẩu tại công văn số 557/HQLC-NV ngày 02/4/2014.
<b>Công văn 4638/TCHQ-GSQL</b> Ngày 28/04/2014	Hướng dẫn khai báo một số chỉ tiêu thông tin trên hệ thống VNACCS.
<b>Công văn 4639/TCHQ-GSQL</b> Ngày 28/04/2014	Đưa kho, bãi của Công ty TNHH MTV Hoa Thịnh Hưng vào quy hoạch kinh doanh TNTX hàng thực phẩm đông lạnh.
<b>Công văn 4655/TCHQ-VNACCS</b> Ngày 28/04/2014	Rà soát bảng mã sử dụng trong Hệ thống VNACCS/VCIS.
<b>Công văn 4659/TCHQ-TXNK</b> Ngày 28/04/2014	Áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày và không thu thuế tự vệ mặt hàng dầu cọ olein tinh luyện nhập khẩu sản xuất xuất khẩu.
<b>Công văn 4660/TCHQ-TXNK</b> Ngày 28/04/2014	Xác định trước mã số hàng hóa nhập khẩu đối với mặt hàng nhập khẩu phục vụ dự án đầu tư.
<b>Công văn 4672/TCHQ-GSQL</b> Ngày 28/04/2014	Nộp bổ sung C/O.
<b>Công văn 4686/TCHQ-TXNK</b> Ngày 28/04/2014	Điều kiện áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày.
<b>Công văn 4688/TCHQ-QLRR</b> Ngày 28/04/2014	Phân luồng đối với các lô hàng nhập khẩu.
<b>Công văn 5564/BTC-TCHQ</b> Ngày 28/04/2014	Thực hiện Quyết định số 53/2013/QĐ-ttg ngày 13/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam.
<b>Công văn 5565/BTC-TCHQ</b> Ngày 28/04/2014	Thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu mặt hàng điện năng.
<b>Công văn 5566/BTC-TCHQ</b> Ngày 28/04/2014	Vướng mắc thủ tục hải quan của các doanh nghiệp ưu tiên.
<b>Công văn 5627/BTC-TCHQ</b> Ngày 29/04/2014	Thuế GTGT đối với thiết bị y tế.
<b>Công văn 5628/BTC-TCHQ</b> Ngày 29/04/2014	Hoàn thuế, không thu thuế loại hình tạm nhập tái chế.
<b>Công văn 5665/BTC-TCHQ</b> Ngày 29/04/2014	Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 22/2014/TT-BTC quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.



<b>Công văn 5680/BTC-TCHQ</b> Ngày 29/04/2014	Áp dụng thuế suất thuế Giá trị gia tăng (GTGT) mặt hàng Vitamin trong giai đoạn từ ngày 01/01/2009 đến nay.
<b>Công văn 3618/BCT-XNK</b> Ngày 29/04/2014	Hoàn trả số tiền ký quỹ đặt cọc kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng có thuế tiêu thụ đặc biệt.
<b>Công văn 3584/BCT-XNK</b> Ngày 29/04/2014	Wướng mắc khi thực hiện Điều 29, 30 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP về định mức sử dụng, định mức tiêu hao và tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, phụ liệu, vật tư do các bên thỏa thuận trong hợp đồng gia công.
<b>Công văn 4691/TCHQ-VNACCS</b> Ngày 29/04/2014	Hướng dẫn vướng mắc khi thực hiện Quyết định 865/QĐ-TCHQ về Kế hoạch triển khai Hệ thống VNACCS/VCIS.
<b>Công văn 4698/TCHQ-TXNK</b> Ngày 29/04/2014	Truy thu thuế mặt hàng bột cát nghiền.
<b>Công văn 4703/TCHQ-PC</b> Ngày 29/04/2014	Xử lý hàng vi phạm chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.
<b>Công văn 4730/TCHQ-GSQL</b> Ngày 29/04/2014	Khai báo đơn vị tính mặt hàng vải, da nhân tạo nhập khẩu theo loại hình SXKK.
<b>Công văn 4735/TCHQ-TXNK</b> Ngày 29/04/2014	Công dụng của mẫu hàng tại thông báo kết quả phân tích số 879/TB-PTPLHCM-14.
<b>Công văn 4738/TCHQ-TXNK</b> Ngày 29/04/2014	Bổ sung tỷ giá tính chéo đồng Real của Brazil (BRL).
<b>Công văn 4755/TCHQ-TXNK</b> Ngày 29/04/2014	Xác định mã HS hàng hóa NK là Sodium carbonate dense Na <sub>2</sub> CO <sub>3</sub> 99% min dùng trong sản xuất thủy tinh lỏng.
<b>Công văn 4756/TCHQ-TCCB</b> Ngày 29/04/2014	Hưởng ứng Chi thị số 07/CT-ttg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng.
<b>Công văn 4787/TCHQ-TXNK</b> Ngày 29/04/2014	Phân loại mặt hàng xi giàu mangan
<b>Công văn 4793/TCHQ-GSQL</b> Ngày 29/04/2014	Wướng mắc thủ tục thông báo định mức loại hình NSXXK.
<b>Công văn 516/GSQL-TH</b> Ngày 05/05/2014	Khai thác hàng hóa xuất nhập khẩu trong CFS.
<b>Công văn 4817/TCHQ-GSQL</b> Ngày 05/05/2014	Wướng mắc khi thực hiện thủ tục nhập khẩu phân bón.
<b>Công văn 5762/BTC-TCHQ</b> Ngày 05/05/2014	Xuất khẩu đường tại cửa khẩu phụ Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
<b>Công văn 5763/BTC-TCHQ</b> Ngày 05/05/2014	Nộp thuế đối với hàng hóa miễn thuế thay đổi mục đích sử dụng.



# BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Công văn 5764/BTC-TCHQ Ngày 05/05/2014	Thời hạn nộp thuế xuất khẩu/nhập khẩu của dầu thô/condensate.
Công văn 5765/BTC-TCHQ Ngày 05/05/2014	Tỷ giá hạch toán.
Công văn 4819/TCHQ-TXNK Ngày 05/05/2014	Tính tiền chậm nộp xăng dầu tạm nhập - tái xuất chuyển tiêu thụ nội địa từ khai 31/NK/TNXD ngày 04/02/2013 của Tổng công ty Dầu Việt Nam.
Công văn 4825/TCHQ-PC Ngày 05/05/2014	Trả lời vướng mắc thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính
Công văn 4846/TCHQ-KTSTQ Ngày 06/05/2014	Vướng mắc của doanh nghiệp ưu tiên.
Công văn 4851/TCHQ-TXNK Ngày 06/05/2014	Giá tính thuế mặt hàng rượu NK.
Công văn 4865/TCHQ-GSQL Ngày 06/05/2014	Chuyển cửa khẩu hàng nhập khẩu vào kho ngoại quan.
Công văn 4872/TCHQ-GSQL Ngày 06/05/2014	Bao bì nhập từ nội địa sử dụng trong kho ngoại quan.
Công văn 5797/BTC-TCHQ Ngày 06/05/2014	Thuế GTGT đối với dụng cụ, thiết bị chuyên dùng cho y tế.
Công văn 5796/BTC-TCHQ Ngày 06/05/2014	Quản lý Hải quan đối với hàng bưu chính thu gom ngoài lãnh thổ đưa vào Việt Nam thực hiện phân loại, chia chọn chuyển tiếp đi quốc tế.
Công văn 5797/BTC-TCHQ Ngày 06/05/2014	Thuế GTGT đối với dụng cụ, thiết bị chuyên dùng cho y tế.
Công văn 4923/TCHQ-VNACCS Ngày 07/05/2014	Điều chỉnh Kế hoạch triển khai Hệ thống VNACCS/VCIS.
Công văn 4980/TCHQ-GSQL Ngày 08/05/2014	Hàng NK rời về bảo quan.

**VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý**

<b>Vướng mắc khi thực hiện điều 7 Thông tư số 13/2014/TT-BTC về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài.</b> Công văn 480/GSQL-GQ2 Ngày 26/04/2014	Công văn này giải quyết vướng mắc khi thực hiện điều 7 Thông tư số 13/2014/TT-BTC về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài. Theo đó, trường hợp chi nhánh chỉ có chức năng bán sản phẩm do Công ty sản xuất, không có chức năng, nhiệm vụ làm thủ tục hải quan theo qui định thì không được đăng ký thực hiện hợp đồng gia công.
---	---



**Vướng mắc khi thực hiện Điều 29, 30 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP về định mức sử dụng, định mức tiêu hao và tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, phụ liệu, vật tư do các bên thỏa thuận trong hợp đồng gia công.**

**Công văn 3584/BCT-XNK**  
Ngày 29/04/2014

**Vướng mắc thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan và vướng mắc về kiểm hóa hộ và thủ tục hủy tờ khai.**

**Công văn 4631/TCHQ-CCHĐH**  
Ngày 26/04/2014

**Vướng mắc thủ tục thông báo định mức loại hình NSXXK.**

**Công văn 4793/TCHQ-GSQL**  
Ngày 29/04/2014

Công văn này giải quyết vướng mắc khi thực hiện Điều 29, 30 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP về định mức sử dụng, định mức tiêu hao và tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, phụ liệu, vật tư do các bên thỏa thuận trong hợp đồng gia công. Để phù hợp với thực tiễn của hoạt động gia công xuất khẩu như phản ánh của Tổng cục Hải quan tại công văn số 3176/TCHQ-GSQL và nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất, Bộ Công Thương cho rằng, định mức sử dụng nguyên liệu, phụ liệu, vật tư, định mức vật tư tiêu hao và tỷ lệ hao hụt nguyên liệu trong gia công các bên thỏa thuận tại thời điểm ký hợp đồng quy định tại Khoản 5 Điều 29 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP là định mức nguyên tắc (định mức tạm tính). Trong sản xuất, gia công thực tế có sự thay đổi định mức đã thỏa thuận trong hợp đồng thì việc quản lý định mức này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2014/TT-BTC ngày 24/01/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công với thương nhân nước ngoài.

Công văn này giải quyết vướng mắc thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan và vướng mắc về kiểm hóa hộ và thủ tục hủy tờ khai. Cụ thể như sau:

1. Vướng mắc thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan và vướng mắc về kiểm hóa hộ:

Ngày 26/4/2014, Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn số 4613/TCHQ-VNACCS về việc xử lý vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 22/2014/TT-BTC, theo đó điểm 8 công văn số 4613/TCHQ-VNACCS đã hướng dẫn cụ thể thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan, điểm 17 hướng dẫn kiểm tra thực tế hàng hóa tại chi cục Hải quan cửa khẩu.

2. Vướng mắc thủ tục hủy tờ khai:

Trường hợp khai sai các chỉ tiêu thông tin quy định tại điểm 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 22, khi phát hiện khai sai, để làm tiếp thủ tục hải quan hoặc sửa nội dung khai sai, người khai hải quan phải khai lại tờ khai mới với nội dung đã được chỉnh sửa đồng thời thực hiện hủy tờ khai sai. Thủ tục hủy tờ khai theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư 22/2014/TT-BTC.

Công văn này giải quyết vướng mắc thủ tục thông báo định mức loại hình nhập SXK. Theo đó, khi thực hiện quyết toán tình hình sử dụng NVL thì DN phải thực hiện thông báo tất cả định mức của phụ liệu với cơ quan hải quan để làm cơ sở hoàn thuế, không thu thuế. Đồng thời, khi làm thủ tục quyết toán nguyên vật liệu, cơ quan hải quan tiếp nhận định mức phụ liệu cho cùng mã sản phẩm đã tiếp nhận định mức nguyên liệu chính tại thời điểm làm thủ tục xuất khẩu và tiến hành làm thủ tục quyết toán bằng phương thức thủ công.



**Xác định cơ sở sản xuất theo quy định tại Điều 20, Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.**

**Công văn 5495/BTC-TCHQ**  
Ngày 26/04/2014

**Nộp thuế nhập khẩu trước đối với thép hợp kim khác mã 7227.90.00.**

**Công văn 4612/TCHQ-TXNK**  
Ngày 26/04/2014

**Thuế GTGT nhập SXKK.**

**Công văn 5507/BTC-TCHQ**  
Ngày 26/04/2014

Công văn này hướng dẫn xác định cơ sở sản xuất theo quy định tại Điều 20, Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp thuê nhà xưởng, mặt bằng sản xuất của cá nhân, tổ chức (bao gồm cả doanh nghiệp kinh doanh phát triển cơ sở hạ tầng tại KCX, KCN, KCN cao, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu) để sản xuất sản phẩm theo quy định với điều kiện hợp đồng thuê đất phải phù hợp với quy định của pháp luật và kéo dài hơn thời hạn hợp đồng sản xuất sản phẩm xuất khẩu.

Công văn này hướng dẫn về việc nộp thuế nhập khẩu trước đối với thép hợp kim khác mã 7227.90.00. Theo đó, mặt hàng thép hợp kim (có chứa Bo là nguyên tố duy nhất quyết định yếu tố thép hợp kim, hàm lượng B>0,0008% tính theo trọng lượng) dạng thanh, quen, cán nóng, dạng cuộn không đều thuộc mã số 7227.90.00, sẽ áp dụng mã số 9811.00.00, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 10% theo quy định tại mục II, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC.

Trường hợp hàng hóa nhập khẩu đáp ứng được đầy đủ các điều kiện để áp dụng thuế suất ACFTA giữa các nước ASEAN và Trung Quốc ban hành kèm theo Thông tư số 162/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính (C/O form E) thì mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt là 0%.

Công văn này giải quyết về thuế GTGT của hàng nhập SXKK. Cụ thể như sau:

1. Về nộp thuế GTGT: Trường hợp nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu còn tồn kho, chưa đưa vào sản xuất xuất khẩu hoặc đã sản xuất thành sản phẩm nhưng chưa xuất khẩu sản phẩm thì chưa phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng đối với số nguyên vật liệu và hàng hóa này.
2. Về làm thủ tục hải quan: Giao Cơ quan Hải quan - nơi doanh nghiệp đang có các khoản nợ quá hạn 90 ngày kiểm tra, cho phép Công ty được làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa cho lô hàng tiếp theo và tạm thời chưa áp dụng biện pháp cưỡng chế với điều kiện: Công ty phải đăng ký nộp dần các khoản nợ quá hạn 90 ngày theo quy định tại Điều 39 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ và Điều 132 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính.
3. Về áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày cho các lô hàng tiếp theo: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Thông tư 128/2013/TT-BTC, đề nghị Công ty làm việc trực tiếp với Cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai kiểm tra, đối chiếu.



**Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 22/2014/TT-BTC quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại**

Công văn này hướng dẫn thực hiện một số điểm của Thông tư số 22/2014/TT-BTC. Cụ thể như sau:

1. Về việc in tờ khai và xác nhận, đóng dấu trên tờ khai giấy:

a) Đối với TK luồng xanh đã được quyết định thông quan, giải phóng hàng, người khai hải quan tự in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) trên hệ thống để xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

b) Đối với TK xuất khẩu, nhập khẩu luồng vàng đã được quyết định thông quan, công chức thuộc Chi cục nơi đăng ký tờ khai thực hiện in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) và chuyển cho người khai hải quan xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

c) Đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu luồng đỏ đã được quyết định thông quan, công chức thuộc Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai thực hiện in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) và chuyển cho người khai hải quan xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

2. Đối với trường hợp hàng hóa xuất khẩu đưa vào kho CFS, Chi cục Hải quan quản lý kho chỉ xác nhận “hàng đã qua khu vực giám sát” trên tờ khai xuất khẩu khi có thông tin container chứa hàng thuộc tờ khai xuất khẩu này đã vận chuyển đến cửa khẩu xuất, có xác nhận của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất trên hệ thống. Do vậy, không yêu cầu phải có bảng kê hàng hóa chuyển cửa khẩu từ CFS ra cửa khẩu xuất có xác nhận của hải quan cửa khẩu xuất làm chứng từ xác định cơ sở hàng hóa đã xuất khẩu theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính.

3. Hệ thống VNACCS chỉ hỗ trợ cho phép khai tối đa 50 dòng hàng trên một tờ khai. Do vậy, để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi sử dụng hệ thống VNACCS để khai báo hải quan cũng như công tác lưu giữ hồ sơ đối với các lô hàng có trên 50 dòng hàng, Bộ Tài chính hướng dẫn:

- Chi thu lệ phí cho tờ khai đầu tiên của lô hàng để giảm thiểu chi phí phát sinh của doanh nghiệp khi áp dụng quy định mới.

- Người khai hải quan chỉ phải xuất trình, lưu 01 bộ hồ sơ hải quan của các tờ khai cùng một lô hàng.

4. Đối với nguyên liệu, vật tư doanh nghiệp tự cung ứng từ nguồn trong nước không có trong Biểu thuế xuất khẩu (có thuế suất thuế xuất khẩu bằng 0%) khi thực hiện hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp không phải khai bản kê nguyên liệu tự cung ứng khi đăng ký tờ khai xuất khẩu sản phẩm và không thanh khoản, quyết toán đối với nguyên liệu tự, vật tư tự cung ứng nêu trên với cơ quan hải quan.

**Công văn 5665/BTC-TCHQ  
Ngày 29/04/2014**